TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG** Bản án số: 45/2022/HNGĐ-ST Ngày 14/7/2022 *V/v "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình"*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Đô

Ông Nguyễn Xuân Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 145/2022/TLST-HNGĐ ngày 07/6/2022 về việc "*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐST-HNGĐ ngày 22/6/2022 giữa các đương sự;

-Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn Vụ Nông, xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

-Bị đơn: Anh Ngô Đức Th, sinh năm 1982 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn Vụ Nông, xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Ngô Đức Th vào năm 2002, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, kết hôn tự nguyện, có tìm hiểu nhau trước khi kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chị về chung sống với nhau ngay. Trong quá trình chung sống thì cuộc sống vợ chồng ban đầu hạnh phúc, đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn cho đến nay, nguyên nhân mâu thuẫn do 2 bên không hợp nhau, do anh Thghen tuông dẫn đến có xô sát to tiếng với nhau và có đánh chị vài lần. Mâu thuẫn đã được vợ chồng cải thiện nhưng không thành. Vợ chồng tôi sống ly thân từ tháng 4 năm 2022 cho đến nay.

Trong thời gian ly thân vợ chồng ít liên lạc với nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn anh Ngô Đức Th.

-Về con chung: Chị xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Ngô Văn Thiệp, sinh ngày 25/4/2005; cháu Ngô Thị Hoài Thu, sinh ngày 13/8/2007; cháu Ngô Đức Thường, sinh ngày 20/12/2010. Hiện nay cả 3 cháu đang ở với anh Thứ. Khi ly hôn anh Thxin nuôi cả 03 con chung thì chị đồng ý, vấn đề cấp dưỡng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, quyền và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa chị Hà có mặt và vẫn giữ nguyên ý kiến của mình xin ly hôn anh Thứ, con chung để anh Thtiếp tục nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi 3 con chung, mỗi con là 1.000.000 đồng/1 con/tháng, kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi; về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Ngô Đức Th trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị H vào năm 2002, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, kết hôn tự nguyện, có tìm hiểu nhau trước khi kết hôn, thời gian tìm hiểu khoảng 1 tháng. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau ngay. Trong quá trình chung sống thì cuộc sống vợ chồng ban đầu bình thường, đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn cho đến nay, nguyên nhân mâu thuẫn do trong thời gian chị Hà đi làm công ty, anh không tin tưởng chị Hà nên có ghen tuông dẫn đến có xô sát to tiếng và đánh chị Hà vài lần. Mâu thuẫn đã được vợ chồng cải thiện nhưng không thành. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2022 cho đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng chỉ liên lạc hỏi thăm con, chị Hà cắt hết liên lạc với anh nên anh không liên lạc được với chị Hà. Nay chị Hà có đơn xin ly hôn thì anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Ngô Văn Thiệp, sinh ngày 25/4/2005; cháu Ngô Thị Hoài Thu, sinh ngày 13/8/2007; cháu Ngô Đức Thường, sinh ngày 20/12/2010. Hiện nay cả 3 cháu đang ở với anh. Khi ly hôn thì anh xin được nuôi cả 3 con chung, vấn đề cấp dưỡng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, quyền và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa anh Ngô Đức Th có mặt và giữ nguyên ý kiến của mình không đồng ý ly hôn; về con chung anh xin được nuôi cả 3 con chung, chị Hà tự nguyện cấp dưỡng cho mỗi con chung là 1.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8 năm

2022 cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi thì anh đồng ý; Về tài sản chung, quyền và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh không yêu cầu xem xét, giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án.

- Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Ngô Đức Th.

2. Về con chung: Giao 03 con chung là cháu Ngô Văn Thiệp, sinh ngày 25/4/2005; cháu Ngô Thị Hoài Thu, sinh ngày 13/8/2007; cháu Ngô Đức Thường, sinh ngày 20/12/2010 cho anh Ngô Đức Th tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng cho từng con chung là 1.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi

3. Về công nợ, tài sản chung: Chị Hà, anh Thkhông yêu cầu, nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ngày 07 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H xin ly hôn anh Ngô Đức Th có nơi cư trú tại thôn Vụ Nông, xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Đức Th xác lập quan hệ hôn nhân là tự nguyện, hai bên đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật hôn nhân và gia đình, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng là hôn nhân hợp pháp (Theo Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình). Qua xác minh tại địa phương và căn cứ vào trình bày của hai bên, Hội đồng xét xử, xét thấy chị Hà, anh Thsau khi về chung sống thì thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn cho đến nay, nguyên nhân do hai bên không tin tưởng nhau về chuyện tình cảm, dẫn đến tình cảm vợ chồng dạn nứt, hai bên xác định có xô sát và anh Thcó đánh chị Hà vài lần. Khi xẩy ra mâu thuẫn đã được gia đình hai bên và vợ chồng tự hòa giải nhưng không thành, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2022 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân hai bên không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Hà xác định tình cảm vợ chồng không

còn và có đơn xin ly hôn, anh Thkhông đồng ý ly hôn vì xác định vẫn còn tình cảm. Mặc dù anh Thxác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, nhưng khi phát sinh mâu thuẫn vợ chồng từ năm 2017 cho đến nay anh lại không có biện pháp tích cực để cải thiện tình cảm vợ chồng, còn chị Hà vẫn cương quyết xin ly hôn. Như vậy, xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung của chị Hà và anh Thkhông thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Đức Th xác định có 03 con chung là cháu Ngô Văn Thiệp, sinh ngày 25/4/2005; cháu Ngô Thị Hoài Thu, sinh ngày 13/8/2007; cháu Ngô Đức Thường, sinh ngày 20/12/2010. Khi ly hôn chị Hà và anh Ththỏa thuận để anh Ngô Đức Th tiếp tục nuôi dưỡng cả 03 con chung. Xét thấy cả 03 cháu đang ở ổn định với anh Thứ, để đảm bảo sự phát triển ổn định của các con chung, cũng như nguyện vọng, điều kiện nuôi dưỡng của hai bên. Do vậy, cần chấp nhận sự thỏa thuận của hai bên, giao cả 03 con chung cho anh Ngô Đức Th tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi 3 con chung, mỗi con là 1.000.000 đồng/1 con/ tháng, kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi. Anh Ngô Đức Th đồng ý. Nên cần chấp nhận việc thỏa thuận cấp dưỡng của chị Hà và anh Thlà có căn cứ.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Hà, anh Thkhông yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điểm a khoản 5; khoản 6 - Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Ngô Đức Th.

2. Về con chung: Giao 03 con chung là cháu Ngô Văn Thiệp, sinh ngày 25/4/2005; cháu Ngô Thị Hoài Thu, sinh ngày 13/8/2007; cháu Ngô Đức Thường, sinh ngày 20/12/2010 cho anh Ngô Đức Th tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con từng cháu 1.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Đức Th không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0008093 ngày 07/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Chị Nguyễn Thị H còn phải nộp thêm 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- CCTHADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Bắc Lý;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Sự